

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 13-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Văn
Ông Nguyễn Thành Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

Hồ Văn L, sinh ngày: 01/01/1990 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn R và bà Hồ Thị Tr; Có vợ: Hồ Thị L1 (bị cáo trong vụ án); có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Hồ Thị L1, sinh ngày 01/01/1993 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Th và bà Hồ Thị T; Có chồng: Hồ Văn L (bị cáo trong vụ án); có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Hồ Văn L2, sinh ngày 01/01/1985 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh

Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Th và bà Hồ Thị T; Có vợ: Hồ Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Hồ Thị N, sinh ngày 20/4/2001 tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn V và bà Hồ Thị L; hiện đang sống chung với Hồ Văn L2 (bị cáo trong vụ án); có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L*: Ông Trần Đại Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L1*: Bà Lê Thị Bích Loan - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L2*: Ông Nguyễn Lương Chính - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị N*: Bà Lê Thị Thủy Ngân - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Bị hại*: Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên bắc Hướng Hóa, địa chỉ trụ sở: Km 137 đường Hồ Chí Minh, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tân Hiếu, Phó trưởng phòng phụ trách phòng khoa học kỹ thuật và hợp tác quốc tế (Giấy ủy quyền số 02/GUQ-BQL ngày 17/4/2020 của Ban giám đốc quản lý).

- *Người làm chứng*:

Bà Hồ Thị T3, sinh năm: 1969; vắng mặt.

Anh Hồ Văn N3, sinh năm: 1996; vắng mặt.

Chị Hồ Thị H3, sinh năm: 1998; vắng mặt.

Ông Hồ Văn R3, sinh năm: 1969; vắng mặt.

Đều cư trú: Thôn C, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- *Người phiên dịch*: Ông Hồ Xuân Long, nơi cư trú: Khối 3b, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/3/2020, nhận được tin báo của Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa về việc rừng bị hủy hoại, quá trình điều tra có cơ sở kết luận:

Trong một lần đi rừng tìm măng tại Đồi Xa Nông (tên thường gọi của bà con thôn bản) Hồ Thị L1 thấy diện tích thuận lợi cho việc trồng lúa (vị trí lô 6, khoảnh 6, tiểu khu 623 thuộc xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa); khi trở về nhà nói với chồng mình là Hồ Văn L chặt phá cây ở khu vực nêu trên thì L đồng ý. Việc phát quang được thực hiện từ ngày 16/3/2020 đến 15 giờ ngày 19/3/2020, cụ thể:

Từ ngày 16/3/2020 đến ngày 17/3/2020, L và L1 mỗi người dùng một cây rựa có đặc điểm giống nhau: tổng chiều dài 67cm, phần lưỡi bằng kim loại rộng 04cm, dài 27cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn chặt những cây gỗ nhỏ và phát quang cây cỏ.

Ngày 18/3/2020 vợ chồng L và L1 đã nhờ Hồ Văn N3 (em trai L), Hồ Thị H3 (vợ N3) và Hồ Thị T3 (mẹ L), làm giúp với hình thức đổi công nên anh N3, chị H3 và bà T3 không biết đất rừng bị chặt phá không phải là đất của L và L1. Tất cả những người này đều dùng rựa chặt những cây gỗ nhỏ và phát quang cây cỏ.

Ngày 19/3/2020 L1, H3, T3 là những người dùng rựa chặt những cây gỗ nhỏ và phát quang cây cỏ, còn lại L và N3 dùng máy cưa có đặc điểm thân máy màu đỏ, phần lưỡi bao bởi xích bánh răng có chiều dài khoảng 80cm (không có nhãn hiệu) thay nhau cưa đốn những cây gỗ to, đến khoảng 15 giờ trong ngày thì tất cả mọi người đều dừng công việc.

Tương tự như vợ chồng Hồ Thị L1 và Hồ Văn L. Trong khoảng tháng 3/2020 Hồ Thị N đi rừng tìm măng tại Đồi Xa Nông thì thấy diện tích đất rừng thuận lợi cho việc trồng lúa (vị trí lô 8, khoảnh 6, tiểu khu 623 thuộc xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa) nên khi về nhà đã nói với Hồ Văn L phát quang cây, cỏ ở khu vực đất rừng nêu trên để làm rẫy. Việc phát quang được thực hiện từ ngày 08/3/2020 đến hết ngày 17/3/2020, cụ thể:

Từ ngày 08/3/2020 đến ngày 15/3/2020 một mình Hồ Thị N dùng rựa chặt các cây gỗ nhỏ và phát quang cây cỏ, dây leo.

Trong các ngày 16/3/2020 đến ngày 17/3/2020 ngoài Hồ Thị N dùng rựa chặt các cây gỗ nhỏ và phát quang cây cỏ còn có Hồ Văn L2 tham gia dùng máy cưa, có đặc điểm thân máy màu trắng, lưỡi xích bánh răng dài khoảng 80cm cưa đốn các cây gỗ to, công việc được thực hiện từ khoảng 11 giờ đến 13 giờ hàng ngày.

Kết luận giám định ngày 21/5/2020 của Trung tâm điều tra quy hoạch, thiết kế nông lâm Quảng Trị kết luận:

Vị trí rừng bị phá: Tại các lô 6, 8 khoảnh 6, tiểu khu 623, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Diện tích rừng bị phá: Tổng diện tích rừng bị phá 1,1280ha (11.280m²); Trong đó: Diện tích thuộc lô 6, khoảnh 6, tiểu khu 623: 0,9680ha (9.680m²); Diện tích thuộc lô 8, khoảnh 6, tiểu khu 623: 0,1600ha (1.600m²).

Loại rừng bị phá: Rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh núi đất (đảm bảo các tiêu chí về diện tích, độ tàn che, chiều cao vút ngọn của rừng theo quy định tại Điều 4 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp).

Trạng thái rừng bị phá: Phân loại rừng theo trữ lượng, toàn bộ 11.280m² rừng bị phá **thuộc trạng thái rừng nghèo** (có trữ lượng cây đứng từ 10 đến 100m³/ha).

Trữ lượng rừng tại lô 6, khoảnh 6, tiểu khu 623: 21,779m³/ha.

Trữ lượng rừng tại lô 8, khoảnh 6, tiểu khu 623: 65,217m³/ha.

Theo bản đồ kiểm kê rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 04/01/2017 và bản đồ hiện trạng rừng năm 2019 của tỉnh: Trạng thái rừng của lô 6, khoảnh 6, tiểu khu 623 là rừng phục hồi – TXP; trạng thái rừng của lô 8, khoảnh 6, tiểu khu 623 là đất trống có cây gỗ tái sinh mọc rải rác DT2.

Chức năng rừng bị phá: Rừng đặc dụng.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐGTA ngày 15/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận:

- Tại lô 6, khoảnh 6, tiểu khu 623: diện tích rừng bị chặt phá 9.680m² là rừng tự nhiên lá rộng thường xanh núi đất thuộc trạng thái rừng nghèo, trữ lượng cây đứng bị chặt phá là 21,082m³ có trị giá: 38.332.850đồng.

- Tại lô 8, khoảnh 6, tiểu khu 623: diện tích rừng bị chặt phá 1.600m² là rừng tự nhiên lá rộng thường xanh núi đất thuộc trạng thái rừng nghèo, trữ lượng cây đứng bị chặt phá là 10,435m³ có trị giá 8.419.286đồng.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Tạm giữ của Hồ Thị L1 01 cây rựa dài 67cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, rộng 04cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 40cm, đường kính 2,5cm.

Đối với những cây rựa mà Hồ Văn L, Hồ Thị N, Hồ Thị T3, Hồ Văn N3, Hồ Thị H3 sử dụng để chặt phá cây rừng đều đã bị hư hỏng, các đối tượng đã vứt bỏ, quá trình điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc máy cưa của Hồ Văn L2 đã sử dụng để cưa hạ cây rừng đã bị hư hỏng không sử dụng được nên L2 đã bán phế liệu cho một người không quen biết, quá trình điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc máy cưa mà Hồ Văn L sử dụng để cưa hạ cây rừng là máy cưa L mượn của ông Hồ Văn R3, bộ phận của L quá trình sử dụng đã bị hư hỏng, L đã bán một người không quen biết, quá trình điều tra không thu giữ được.

Đối với số cây gỗ bị cưa hạ trong vụ án đã tạm giao cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa, Quảng Trị để khắc phục hậu quả.

Về trách nhiệm dân sự: Hồ Văn L và Hồ Thị L1 phải bồi thường số tiền 38.332.850đồng; Hồ Văn L2 và Hồ Thị N phải bồi thường số tiền 8.419.286 đồng cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa, Quảng Trị.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSHH ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 243 Bộ luật hình sự; Các

bị cáo Hồ Văn L2, Hồ Thị N về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1, Hồ Văn L2 và Hồ Thị N phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 243; điểm b,s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Văn L; Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 36 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 243; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị L1; Xử phạt bị cáo Hồ Thị L1 36 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Văn L2; Xử phạt bị cáo Hồ Văn L2 từ 12 tháng 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị N; Xử phạt bị cáo Hồ Thị N từ 12 tháng 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Thị L1 phải liên đới bồi thường số tiền 38.332.850 đồng đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường 28.332.850 đồng, phần mỗi bị cáo là 14.116.425 đồng; các bị cáo Hồ Văn L2 và Hồ Thị N phải liên đới bồi thường 8.419.286 đồng đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn phải bồi thường 3.419.286 đồng, phần mỗi bị cáo là 1.709.643 đồng cho Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1, Hồ Văn L2 và Hồ Thị N đều trình bày: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có đất để canh tác nên khi thấy rừng có cây gỗ thừa thớt nên đã chặt phá để lấy đất trồng lúa; hiện gia đình các bị cáo là hộ nghèo, sau trận lũ lụt năm 2020 bị thiệt hại nặng về tài sản nhưng đã cố gắng vay mượn để bồi thường cho Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa; Nay, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con nhỏ.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 3 Điều 243; điểm b, s, t, m khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn L 36 tháng tù cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L1 trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 3 Điều 243; điểm b, s, t, m khoản 1, khoản 2

Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thị L1 36 tháng tù cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L2 trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 243; điểm b, s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn L2 từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị N trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thị N từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị hại trình bày ý kiến: Hiện nay cây gỗ tái sinh mọc rải rác. Các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng; các bị cáo Hồ Văn L2, Hồ Thị N bồi thường 5.000.000 đồng nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.1] Lời khai của các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Thị L1 tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án: Từ ngày 16 đến 19 tháng 3 năm 2020 các bị cáo đã dùng rựa, máy cưa xăng để chặt, phá 9.680m² thuộc trạng thái rừng nghèo, chức năng rừng đặc dụng tại lô 6, khoảnh 6, tiểu khu 623 xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị rừng thuộc địa phận quản lý của khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa để trồng lúa. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 đã phạm tội “Hủy hoại rừng” với tình tiết định khung “*Rừng đặc dụng có diện tích 5.000 mét vuông (m²) trở lên*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 243 Bộ luật hình sự.

[2.2] Lời khai của các bị cáo Hồ Văn L2 và Hồ Thị N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án: Từ 08 đến 17 tháng 3 năm 2020 các bị cáo đã dùng rựa, máy cưa xăng để chặt, phá 1.600m² thuộc trạng thái rừng nghèo, chức năng rừng đặc dụng tại lô 8, khoảnh 6, tiểu khu 623 xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thuộc địa phận quản lý của Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa để trồng lúa. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Hồ Văn L2, Hồ Thị N đã phạm tội

“Hủy hoại rừng” với tình tiết định tội “Rừng đặc dụng có diện tích từ 1.000 mét vuông (m^2) đến dưới 3.000 mét vuông (m^2)”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

[3] Xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nhưng giữa các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 và Hồ Văn L2, Hồ Thị N không có sự phân công cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”; mặc dù gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo và được chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn do ảnh hưởng của bão, lũ năm 2020 nhưng đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; trong đó bị cáo L và L1 bồi thường 10.000.000 đồng và bị cáo L2, N bồi thường 5.000.000 đồng; vì vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Thị L1 đã tích cực hợp tác với cơ quan chức năng, xác định đối tượng chặt phá rừng tại lô 8, khoảnh 6, tiêu khu 623. Do đó, các bị cáo L và L1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Thị L1 được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo L và L1 dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Hồ Thị L1, Hồ Văn L đang nuôi 03 con còn nhỏ, đang độ tuổi ăn học, còn bị cáo Hồ Thị N mới sinh con năm 2020, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; vì vậy, căn cứ khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để ngăn ngừa họ phạm tội mới; phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Hiện các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1, Hồ Văn L2 và Hồ Thị N bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy cần tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị yêu cầu các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Thị L1 phải bồi thường thiệt hại toàn bộ số cây rừng bị chặt phá theo kết luận của Hội đồng định giá trên diện tích 9.600m² rừng đặc dụng là 38.332.850 đồng đã bồi thường 10.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 28.332.850 đồng và yêu cầu các bị cáo Hồ Văn L2 và Hồ Thị N phải bồi thường thiệt hại toàn bộ số cây rừng bị chặt phá trên diện tích 1.600m² rừng đặc dụng là 8.419.286 đồng đã bồi thường 5.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 3.419.286 đồng. Xét thấy, yêu cầu của Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật; vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ

luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 phải liên đới bồi thường số tiền 38.332.850 đồng đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường 28.332.850 đồng; trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường là 14.166.425 đồng; Bị cáo Hồ Văn L2, Hồ Thị N phải liên đới bồi thường số tiền 8.419.286 đồng đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn phải bồi thường 3.419.286 đồng; trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường là 1.709.643 đồng cho Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với bà Hồ Thị T3, anh Hồ Văn N3, chị Hồ Thị H3, do Hồ Văn L nhờ giúp theo tập tục đồi công, phụ giúp công việc và chỉ làm theo sự chỉ dẫn của L và L1, không biết việc mình đang chặt phá rừng là rừng đặc dụng; ông Hồ Văn R3 cho L mượn cưa không biết L mượn cưa để dùng vào việc chặt phá rừng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây rựa dài 67cm, phần lưỡi làm bằng kim loại rộng 4cm, dài 27cm; cán làm bằng gỗ hình trụ dài 40cm, đường kính 2,5cm của bị cáo Hồ Thị L1 đã qua sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 708.321 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; các bị cáo Hồ Văn L2 và Hồ Thị N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 243; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Văn L.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 243; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị L1.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Văn L2.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị N.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Hồ Văn L, Hồ Thị L1, Hồ Văn L2 và Hồ Thị N phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 36 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/4/2021).

Xử phạt bị cáo Hồ Thị L1 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/4/2021).

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L2 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/4/2021).

Xử phạt bị cáo Hồ Thị N 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/4/2021).

Giao các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1, Hồ Văn L2 và Hồ Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1, Hồ Văn L2 và Hồ Thị N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 phải liên đới bồi thường số tiền 38.332.850đồng đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường 28.332.850 đồng; trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường là 14.166.425đồng; Bị cáo Hồ Văn L2, Hồ Thị N phải liên đới bồi thường số tiền 8.419.286đồng đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn phải bồi thường 3.419.286 đồng; trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường là 1.709.643đồng cho Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 67cm, phần lưỡi làm bằng kim loại rộng 4cm, dài 27cm; cán làm bằng gỗ hình trụ dài 40cm, đường kính 2,5cm của bị cáo Hồ Thị L1 đã qua sử dụng. Vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Thị L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 708.321 đồng tiền án phí dân sự sơ

thảm; các bị cáo Hồ Văn L2 và Hồ Thị N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/4/2021).

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND xã Hướng Lập, Hướng Hóa;
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung